TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/HSST
Ngày: 13/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông **Nguyễn Văn Năm**.
Các Hội thẩm nhân dân: ông **Nguyễn Hồ** và bà **Nguyễn Thị Lân**.
- Thư ký phiên tòa: ông **Lê Trung Nghĩa** - Thư ký tòa án nhân dân huyện H.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: ông **Đinh Hồng Khanh** - kiểm sát viên.

Ngày 13/11/2017, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2017/HSST ngày 30/10/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2017/QĐXX ngày 06/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái B, tên gọi khác: không; sinh ngày 01/02/1994 tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh; hộ khẩu thường trú: số 365 N1, thị trấn Q1, huyện H, Quảng Ninh; chỗ ở tại: thôn 6, xã Q2, huyện H, Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1972 và bà Lê Thị H1, sinh năm 1973; bị cáo có ba anh, chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/10/2017, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh **Nguyễn Văn V**, (Tên gọi khác: Nguyễn Văn D) sinh năm 1969, trú tại số: 110, phố T2, thị trấn Q1, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

1. Chị **Hoàng Lệ T1**, sinh năm 1981, trú tại phố C1, thị trấn Q1, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa;

2. Ông **Phạm Xuân T2**, sinh năm 1955, trú tại phố T2, thị trấn Q1, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 25 phút ngày 18/10/2017, anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1969, trú tại phố T2, thị trấn Q1, huyện H, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA RIO biển kiểm soát 14A-147.12 đến đoạn đường quốc lộ 18 thuộc phố T2, thị trấn Q1, huyện H thì Nguyễn Thái B cầm 01 con dao chạy ra chặn đầu xe, anh V điều khiển xe dừng lại thì B dùng một con dao màu trắng dài 34,5cm, bản rộng 08cm, có cán bằng gỗ dài 12,8cm chém 02 nhát vào nắp Capo và 01 nhát vào kính chắn gió làm hư hỏng nắp Capo và kính chắn gió phía trước của xe, ngay lúc đó B bị công an huyện H bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình về cơ bản giống với nội dung quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của VKSND huyện H đối với bị cáo.

Bị cáo khai: Khoảng 06 giờ sáng ngày 18/10/2017, bị cáo ở công an thị trấn Q1, huyện H với chú mình, sau đó bị cáo đi xuống bếp của công an thị trấn Q1 lấy một con dao đi ra khu vực cổng công an huyện H để phát cây tại khu đường trước cổng trụ sở công an huyện H. Do trước đó đã sử dụng ma túy, đầu óc không tỉnh táo nên khi thấy có một chiếc taxi bốn chỗ đang đi trên đường quốc lộ, bị cáo chạy ra chặn đầu xe, khi xe dừng lại bị cáo chém 02 nhát vào nắp Capo và nhảy lên Capo chém tiếp 01 nhát vào kính chắn gió xe, ngay lúc đó bị cáo bị công an huyện H ra bắt quả tang.

Bị cáo khai trước đó không quen biết chủ xe là anh Nguyễn Văn V và khách ngồi trên xe lúc đó là chị Hoàng Lệ T1. Bị cáo tự ý lấy dao trong phòng bếp của công an thị trấn Q1 và phạm tội một mình, không có đồng phạm.

Sau khi phạm tội bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái nhưng do không có tiền nên bị cáo chưa bồi thường thiệt hại được cho người bị hại nhưng bị cáo chấp nhận bồi thường cho anh Nguyễn Văn V số tiền thiệt hại tài sản như kết luận của Hội đồng định giá.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát là đúng, không oan sai và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại là anh Nguyễn Văn V có mặt tại phiên tòa trình bày: Vào khoảng 06 giờ sáng ngày 18/10/2017, anh đang đỗ xe taxi tại trụ sở công ty taxi Tuấn Linh thì nhận được lệnh điều xe của công ty đến đón khách ở phố C1, thị trấn Q1, huyện H, Quảng Ninh. Sau đó anh điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14A-147.12 đi đón khách. Khi chở khách đi gần đến trụ sở công an huyện H thì anh thấy bị cáo cầm một con dao chạy từ V trí gần gốc cây trước cổng công an huyện ra đường đứng. Anh dừng xe lại thì bị cáo lao đến dùng dao chém hai nhát vào nắp Capo xe của anh, anh vội lùi xe lại thì bị cáo tiếp tục nhảy lên nắp Capo chém vào kính chắn

gió, anh vội xuống xe chạy về hướng công viên cây xanh. Lúc đó công an huyện H kịp thời ra bắt giữ bị cáo.

Anh V trình bày trước đó giữa anh và bị cáo không có quen biết, không có mâu thuẫn gì. Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 14A-147.12 anh đã được cơ quan điều tra trả lại, đây là tài sản của anh mua tại công ty Trí Lực có trụ sở tại Tp. Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và có đăng ký tên anh. Tại thời điểm xảy ra sự việc anh sử dụng chiếc xe này để chạy taxi cho công ty taxi Tuấn Linh. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo chưa bồi thường thiệt hại cho anh.

Tại phiên tòa về phần hình phạt anh V đề nghị Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về phần dân sự anh yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo B phải bồi thường cho anh số tiền là 8.840.000 (tám triệu tám trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Những người làm chứng Hoàng Lệ T1, Phạm Xuân T2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo.

Ngày 19/10/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: 01 tấm kính chắn gió và nắp Capo của xe ô tô nhãn hiệu KIA RIO, biển kiểm soát 14A-147.12 bị hư hỏng có giá trị thiệt hại là 8.840.000đ (tám triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/KSĐT-HS ngày 30/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Thái B về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đối với bị cáo Nguyễn Thái B về tộ "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và áp dụng: khoản 1 Điều 143; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/10/2017. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao là vật chứng vụ án; Về phần dân sự, đề nghị buộc bị cáo B phải bồi thường cho anh V số tiền 8.840.000đ (Tám triệu tám trăm bốn mười ngàn đồng)

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, đã xác định được như sau:

Khoảng 06 giờ 25 phút ngày 18/10/2017, anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1969, trú tại phố T2, thị trấn Q1, huyện H, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA RIO biển kiểm soát 14A-147.12 đến đoạn đường quốc lộ 18 thuộc phố T2, thị trấn Q1, huyện H thì bị Nguyễn Thái B cầm 01 con dao chạy ra chặn đầu xe, anh V điều khiển xe dừng lại thì B dùng một con dao màu trắng dài 34,5cm, bản rộng 08cm, có cán

bằng gỗ dài 12,8cm chém 02 nhát vào nắp Capo và 01 nhát vào kính chắn gió làm hư hỏng nắp Capo và kính chắn gió phía trước của xe làm hư hỏng tài sản có trị giá là 8.840.000 (tám triệu tám trăm bốn mươi nghìn) đồng.

[2] Hành vi của Nguyễn Thái B đã phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự quy định:

"Điều 143. Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác gây thiệt hại từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm."

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thái B là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, T2 hiện hành vi làm hư hỏng tài sản trị giá là 8.840.000 (tám triệu tám trăm bốn mươi nghìn) đồng, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đã gây ra.

[4] Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, trừng trị riêng đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo đã T2 hiện.

[5] Hội đồng xét xử đánh giá luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tại phiên tòa hôm nay đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điều luật cũng như mức hình phạt đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] **Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ**: Bị cáo có chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[7] **Về tình tiết tăng nặng**: Không có.

[8] Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội cố ý quyết liệt, ngay trước cửa trụ sở Công an huyện H, xâm phạm quyền sở hữu của công dân và còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông công cộng nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi nghị án HĐXX cân nhắc đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] **Về phần dân sự**: Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại, anh Nguyễn Văn V yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị thiệt hại tài sản cho anh theo kết luận của Hội đồng định giá, Hội đồng xét xử thấy yêu cầu của anh V là có căn cứ, đúng pháp luật và hợp lý nên chấp nhận.

[10] **Về vật chứng vụ án**: Đối với chiếc ô tô biển kiểm soát 14A-147.12 cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại nên không đề cập xử lý. Đối với con dao màu trắng là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Theo khoản 5 Điều 143 BLHS, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[13] Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Thái B phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 143; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thái B 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/10/2017.

Áp dụng:

- khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự.
- Điều 584; Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự,
- Điều 2; Điều 26 Luật thi hành án dân sự

Buộc bị cáo Nguyễn Thái B phải bồi thường cho người bị hại là anh Nguyễn Văn V số tiền 8.840.000 đồng (Tám triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán đủ số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả và lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được quy định tại Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được T2 hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Về vật chứng:

Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao màu trắng dài 34,5cm, bản rộng 08cm, có cán bằng gỗ dài 12,8cm.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H và Chi Cục thi hành án dân sự huyện H).

Về án phí: Áp dụng Điều 98; khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Nguyễn Thái B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 442.000đ (Bốn trăm bốn mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có mặt người bị hại. Báo cho bị cáo và người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:
- Bị cáo; Bị hại
- VKSND H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS H;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ + THA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Năm